

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG  
VICEM SÔNG THAO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 456/XMST-KHCL

Phủ Thọ, ngày 31 tháng 3 năm 2023

V/v Mời chào giá gói mua sắm Phụ gia trợ  
nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 phục vụ  
sản xuất tháng 4/2023.

Kính gửi: Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Sông Thao

Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao có địa chỉ tại: Khu 9, xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ có nhu cầu mua Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 phục vụ sản xuất tháng 4/2023 với các nội dung sau:

**1. Nội dung mua sắm:**

- Mua bổ sung Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 phục vụ sản xuất.
- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2023
- Khối lượng cung cấp (tạm tính): 50.000 Kg
- Địa điểm giao nhận: Tại kho của Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao khu 9 xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

**2. Nhận hồ sơ chào giá:**

- Thời gian nhận hồ sơ chào giá: 10h00' ngày 04/4/2023
- Phòng KHCL – Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao (Liên hệ: Mr: Tuấn 0971629785)

Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao xin thông báo để Quý công ty được biết.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Tổng giám đốc;
- Phòng KHCL;
- Tổ xét giá;
- Lưu: VT, KHCL.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Anh Tuấn**

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO  
----- 000 -----

**THƯ YÊU CẦU**

**Nội dung mua sắm** Mua sắm bổ sung khăn cấp Phụ gia trợ nghiền xi măng  
OPTEVA ST 6902 phục vụ sản xuất (tháng 4/2023)

**Phát hành ngày** 31/3/2023

*Phủ Thọ, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

**PHÒNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**  
Trưởng Phòng



**Bùi Thu Phương**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG  
VICEM SÔNG THAO**

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn An Tuấn**



## TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Chủ đầu tư, Bên mời chào giá	Là Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao
PAMS	Phương án mua sắm
ĐKHD	Điều kiện của hợp đồng
TYC	Thư yêu cầu
VND	Đồng Việt Nam

## Chương I. CHỈ DẪN NHÀ CUNG CẤP

### I. Khái quát hàng hóa cần mua sắm:

1. Công ty cổ phần Xi măng VICEM Sông Thao mời nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm: Mua sắm bổ sung Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 phục vụ sản xuất tháng 4/2023.

- Nội dung mua sắm:

+ Mua sắm bổ sung Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 phục vụ sản xuất tháng 4/2023 với khối lượng 50.000 Kg.

2. Nguồn vốn để thực hiện gói mua sắm: Vốn SXKD năm 2023.

3. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: Tháng 4/2023.

### II. Phạm vi cung cấp của hóa cần mua sắm:

Thông tin trong Bảng phạm vi và tiến độ cung cấp hàng hóa/dịch vụ là cơ sở để nhà cung cấp lập bảng chào giá theo Mẫu tương ứng quy định.

1. Phạm vi cung cấp hàng hóa/dịch vụ được mô tả theo Bảng dưới đây:

**Bảng số 1. Phạm vi cung cấp hàng hóa/dịch vụ**

Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Mô tả <sup>(1)</sup>	Ghi chú
1	Phụ gia trợ nghiền xi măng	OPTEVA ST 6902	Kg	50.000		

2. Tiến độ cung cấp hàng hóa : Tháng 4/2023

3. Yêu cầu về kỹ thuật:

Nhà cung cấp cam kết cung cấp phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng được quy định tại HĐKT số 68/2022/HĐKT ngày 17/5/2022. Cụ thể như sau:

**3.1 Tên sản phẩm:** Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902.

**3.2 Quy cách:** Đóng gói 1.000 kg/thùng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; có đầy đủ niêm phong, ký hiệu mã sản phẩm của Nhà sản xuất; vỏ thùng không bị biến dạng, không bị rò rỉ.

**3.3 Đặc tính cơ lý:**

- Màu sắc: màu nâu sẫm.

- Tỷ trọng sản phẩm ở 20°C: 1,075 ÷ 1,150 Kg/lít.

- Độ PH: 8,5 ÷ 11,5.

- Chất trợ nghiền có màu sắc đồng đều, không được lẫn các tạp chất hoặc dị vật khác...

**3.4 Đặc tính công nghệ:** Nhà cung cấp cam kết Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 có những đặc tính như sau:

Thử nghiệm trong phòng thí nghiệm trên mẫu xi măng pha 20% phụ gia (tỷ lệ là sét đen/tro đáy (hoặc xỉ lò cao)/ đất đen = 1/1/1). Một mẫu có sử dụng trợ nghiền và 1 mẫu không sử dụng trợ nghiền (mẫu trắng). Mẫu sử dụng trợ nghiền cần có yêu cầu:

- Tăng cường độ xi măng 3 ngày tuổi  $> 3 \text{ N/mm}^2$  so với mẫu trắng.
- Tăng cường độ xi măng 28 ngày tuổi  $> 7 \text{ N/mm}^2$  so với mẫu trắng.

#### 4. Địa điểm, phương thức giao nhận và nghiệm thu:

4.1 Địa điểm giao nhận : Tại kho của Bên A, địa chỉ: Khu 9, xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và giao trên phương tiện của Bên B.

4.2 Phương thức giao nhận: Bên A sẽ cử cán bộ nhận hàng và ký xác nhận vào biên bản giao nhận và Bên B phải đảm bảo sản phẩm khi giao tại kho Bên A còn nguyên niêm phong, nguyên đai, nguyên kiện, ký mã hiệu sản phẩm của nhà sản xuất, chất lượng vỏ thùng phải đảm bảo không bị biến dạng, rò rỉ...

4.3 Xác định khối lượng hàng hóa: Khối lượng hàng hóa giao nhận được xác định trên cơ sở khối lượng ghi trên bao bì của Nhà sản xuất và kiểm tra qua cầu cân của Bên A, cụ thể:

+ Trường hợp khối lượng hàng hóa khi cân kiểm tra lớn hơn hoặc bằng khối lượng ghi trên bao bì của Nhà sản xuất và phiếu xuất kho của Bên B thì lấy theo khối lượng ghi trên bao bì của nhà sản xuất và phiếu xuất kho của Bên B.

+ Trường hợp khối lượng hàng hóa khi cân kiểm tra nhỏ hơn khối lượng ghi trên bao bì của Nhà sản xuất và phiếu xuất kho của Bên B thì Bên A thông báo ngay cho Bên B biết để cùng nhau xử lý lô hàng đó.

Yêu cầu Nhãn hiệu hàng hóa phải rõ ràng, ghi rõ tên hàng hóa, khối lượng, kí hiệu lô hàng ... và phải được dán kỹ, đảm bảo không bị bong, tróc trong quá trình vận chuyển đến khi giao nhận tại Kho Bên A.

#### 4.4 Điều kiện nghiệm thu:

Hai Bên cùng nhau lấy mẫu của đợt giao hàng, mẫu được lấy trong 01 thùng còn nguyên niêm phong và được chia thành 02 chai nhựa (loại 500ml/chai), 01 chai mẫu Bên A dùng để kiểm tra các đặc tính cơ lý và đặc tính công nghệ trong phòng thí nghiệm; 01 chai mẫu còn lại để lưu giữ. Mẫu lưu được đại diện Hai Bên cùng ký, niêm phong, giao cho Bên A giữ và bảo quản (*Thời gian lưu mẫu của từng đợt giao hàng là 06 tháng kể từ ngày lấy mẫu*).

- Kiểm tra đặc tính cơ lý đạt yêu cầu: tạm nhập kho.

- Kiểm tra đặc tính công nghệ trong phòng thí nghiệm như sau:

\* Tỷ lệ phụ gia: 20% (sét đen/tro đáy (hoặc xỉ lò cao)/ đất đen = 1/1/1).

\* Tỷ lệ pha chất trợ nghiền: 380 gam/Tấn xi măng.

+ Trường hợp kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 03 ngày đạt yêu cầu, thì Hai Bên sẽ lập biên bản nghiệm thu hàng hóa của lô hàng (*bao gồm cả nghiệm thu về khối lượng quy định tại Mục 3.3*). Nếu kết quả thử nghiệm không đạt thì Bên B có trách nhiệm đổi lại lô hàng khác đảm bảo chất lượng cho Bên A. Đồng thời phối hợp tìm hiểu nguyên nhân và kiến nghị giải pháp phù hợp.

+ Trường hợp kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 28 ngày không đạt yêu cầu, thì Bên A sẽ có thông báo cho Bên B cùng phối hợp xem xét nguyên nhân và tìm giải pháp khắc phục nhằm sử dụng có hiệu quả.

## III. Bảng tổng hợp giá chào:

Mẫu số 03

## BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng yêu cầu báo giá	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (trước thuế GTGT)	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Phụ gia trợ nghiền xi măng	Kg	50.000	OPTEVA ST 6902		
<b>Tổng cộng giá chào của hàng hoá chưa bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)</b>						
<b>Thuế, phí, lệ phí (nếu có)</b>						
<b>Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)</b>						

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

+ Giá trị nêu trên đã bao gồm thuế GTGT (%) và các chi phí khác có liên quan, giao tại kho của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao (Bên A) xã Ninh Dân, Thanh Ba, Phú Thọ.

**IV. Dự thảo hợp đồng: BM11.05**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

Số: /2023/HĐKT

V/v cung cấp Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 tháng 4/2023

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005; Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Biên bản thương thảo Hợp đồng kinh tế ngày / /2023 giữa Hai Bên;  
Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai Bên;

Hôm nay, ngày tháng năm 2023, tại Công ty Cổ phần xi măng Vicem Sông Thao, chúng tôi gồm:

**I. Bên A : CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO**

Địa chỉ : Khu 9, Xã Ninh Dân, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ

Đại diện : Ông Nguyễn Quang Huy Chức vụ: Tổng giám đốc

Điện thoại : 0210 3884 927 Fax: 0210 3884 929

Tài khoản : 118 600 399 566

Ngân hàng : TMCP Công thương Việt Nam - CN Bắc Phú Thọ

Mã số thuế : 260 027 9082

**II. Bên B : CÔNG TY .....**

Địa chỉ : .....

Đại diện : ..... Chức vụ: .....

Điện thoại : ..... Fax: .....

Tài khoản : .....

Ngân hàng : .....

Mã số thuế : .....

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT  
HỢP ĐỒNG VỚI CÁC ĐIỀU KHOẢN SAU:

**Điều 1. Nội dung Hợp đồng:**

1.1. Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán chất trợ nghiền xi măng **OPTEVA ST 6902** do Chi nhánh Công ty TNHH GCP Việt Nam sản xuất tại Hải Dương.

1.2. Khối lượng: **50.000 kg.**

1.3. Thời gian nhập hàng: Bên A sẽ có thông báo cụ thể kế hoạch nhập hàng cho Bên B trước 05 ngày.

**Điều 2. Tên sản phẩm, quy cách đóng gói, đặc tính cơ lý, đặc tính công nghệ:**

2.1. Tên sản phẩm: Chất trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902 do Chi nhánh Công ty TNHH GCP Việt Nam sản xuất tại Hải Dương.

**2.2. Quy cách:** Đóng gói 1.000 kg/thùng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; có đầy đủ niêm phong, ký hiệu mã sản phẩm của Nhà sản xuất; vỏ thùng không bị biến dạng, bị rò rỉ.

**2.3. Đặc tính cơ lý:**

- Màu sắc: màu nâu sẫm.
- Tỷ trọng sản phẩm ở 20°C: 1,075 ÷ 1,150 Kg/lít.
- Độ PH: 8,5 ÷ 11,5.
- Chất trợ nghiền có màu sắc đồng đều, không được lẫn các tạp chất hoặc dị vật khác...

**2.4. Đặc tính công nghệ:** Thử nghiệm trong phòng thí nghiệm trên mẫu xi măng pha 20% phụ gia (tỷ lệ là sét đen/tro đáy (hoặc xỉ lò cao)/ đất đen = 1/1/1). Một mẫu có sử dụng trợ nghiền và 1 mẫu không sử dụng trợ nghiền (mẫu trắng). Mẫu sử dụng trợ nghiền cần có yêu cầu:

- Tăng cường độ xi măng 3 ngày tuổi > 3 N/mm<sup>2</sup> so với mẫu trắng.
- Tăng cường độ xi măng 28 ngày tuổi > 7 N/mm<sup>2</sup> so với mẫu trắng.

**Điều 3. Địa điểm, phương thức giao nhận và nghiệm thu:**

**3.1. Địa điểm giao nhận:** Tại kho của Bên A, địa chỉ: Khu 9, xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và giao trên phương tiện của Bên B.

**3.2. Phương thức giao nhận:** Bên A sẽ cử cán bộ nhận hàng và ký xác nhận vào biên bản giao nhận và Bên B phải đảm bảo sản phẩm khi giao tại kho Bên A còn nguyên niêm phong, nguyên đai, nguyên kiện, ký mã hiệu sản phẩm của nhà sản xuất, chất lượng vỏ thùng phải đảm bảo không bị biến dạng, rò rỉ...

**3.3. Xác định khối lượng hàng hóa:** Khối lượng hàng hóa giao nhận được xác định trên cơ sở khối lượng ghi trên bao bì của Nhà sản xuất và kiểm tra qua cầu cân của Bên A, cụ thể:

+ Trường hợp khối lượng hàng hóa khi cân kiểm tra lớn hơn hoặc bằng khối lượng ghi trên bao bì của Nhà sản xuất và phiếu xuất kho của Bên B thì lấy theo khối lượng ghi trên bao bì của nhà sản xuất và phiếu xuất kho của Bên B.

+ Trường hợp khối lượng hàng hóa khi cân kiểm tra nhỏ hơn khối lượng ghi trên bao bì của Nhà sản xuất và phiếu xuất kho của Bên B thì Bên A thông báo ngay cho Bên B biết để cùng nhau xử lý lô hàng đó.

Yêu cầu Nhãn hiệu hàng hóa phải rõ ràng, ghi rõ tên hàng hóa, khối lượng, kí hiệu lô hàng ... và phải được dán kỹ, đảm bảo không bị bong, tróc trong quá trình vận chuyển đến khi giao nhận tại Kho Bên A.

**3.4. Điều kiện nghiệm thu từng đợt giao hàng (lô hàng):**

Hai Bên cùng nhau lấy mẫu của đợt giao hàng, mẫu được lấy trong 01 thùng còn nguyên niêm phong và được chia thành 02 chai nhựa (loại 500ml/chai), 01 chai mẫu Bên A dùng để kiểm tra các đặc tính cơ lý và đặc tính công nghệ trong phòng thí nghiệm; 01 chai mẫu còn lại để lưu giữ. Mẫu lưu được đại diện Hai Bên cùng ký, niêm phong, giao cho Bên A giữ và bảo quản (*Thời gian lưu mẫu của từng đợt giao hàng là 06 tháng kể từ ngày lấy mẫu*).

- Kiểm tra đặc tính cơ lý đạt yêu cầu: tạm nhập kho.
- Kiểm tra đặc tính công nghệ trong phòng thí nghiệm như sau:
- \* Tỷ lệ phụ gia: 20% (sét đen/tro đáy (hoặc xỉ lò cao)/ đất đen = 1/1/1).



\* Tỷ lệ pha chất trợ nghiền: 380 gam/Tấn xi măng.

+ Trường hợp kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 03 ngày đạt yêu cầu, thì Hai Bên sẽ lập biên bản nghiệm thu hàng hóa của lô hàng (bao gồm cả nghiệm thu về khối lượng quy định tại Mục 3.3). Nếu kết quả thử nghiệm không đạt thì Bên B có trách nhiệm đổi lại lô hàng khác đảm bảo chất lượng cho Bên A. Đồng thời phối hợp tìm hiểu nguyên nhân và kiến nghị giải pháp phù hợp.

+ Trường hợp kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 28 ngày không đạt yêu cầu, thì Bên A sẽ có thông báo cho Bên B cùng phối hợp xem xét nguyên nhân và tìm giải pháp khắc phục nhằm sử dụng có hiệu quả.

**Điều 4. Thời gian thực hiện hợp đồng:** Kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2022.

**4.1. Thời gian giao hàng:** Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Bên A thông báo nhận hàng. Trước khi giao hàng, Bên B sẽ thông báo cho Bên A thời gian, khối lượng hàng và phương tiện của đợt giao hàng trước ít nhất 01 ngày làm việc, bằng fax hoặc điện thoại.

**4.2. Thời gian giao nhận:** Từ 7h30 đến 17h00 các ngày trong tuần, có thể kéo dài thời gian giao hàng theo điều kiện thực tế.

**Điều 5. Giá trị Hợp đồng:** ..... đồng

Bằng chữ: .....

**Biểu tổng hợp đơn giá và giá trị Hợp đồng**

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (đồng/kg)	Thành tiền (đồng)
1	Phụ gia trợ nghiền xi măng OPTEVA ST 6902	kg	50.000		
A	<b>Cộng giá trị trước thuế</b>				
B	<b>Thuế GTGT (10%)</b>				
C	<b>Tổng cộng giá trị sau thuế (A+B)</b>				

(Giá trên đã bao gồm thuế GTGT (10%) và các chi phí khác có liên quan. Giao hàng trên phương tiện bên bán, tại kho Công ty Cổ phần xi măng Vicem Sông Thao)

**Điều 6. Loại hợp đồng, Phương thức thanh quyết toán, thanh lý Hợp đồng:**

**6.1. Loại hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói.

**6.2. Thanh, quyết toán các đơn hàng:** Hồ sơ bao gồm:

+ Giấy đề nghị thanh toán.

+ Hóa đơn giá trị gia tăng.

+ Giấy chứng nhận chất lượng do Nhà sản xuất phát hành.

+ Phiếu giao hàng.

+ Biên bản nghiệm thu hàng hóa được A-B ký.

+ Hồ sơ thanh toán cho từng đơn hàng được A-B ký (khi giao nhận đợt cuối Hai Bên lập hồ sơ quyết toán Hợp đồng).

**6.3. Thời gian thanh toán:** Trong vòng 30 ÷ 90 ngày kể từ ngày Bên A nhận được đủ bộ hồ sơ thanh toán của đợt thanh toán, Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị thanh toán.

**6.4. Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản qua ngân hàng.

**6.5. Đồng tiền thanh toán:** VNĐ

**6.6. Thanh lý Hợp đồng:** Hết thời gian thực hiện Hợp đồng và Hai Bên không còn vướng mắc gì thì Hợp đồng tự động được thanh lý.

**Điều 7. Bảo đảm thực hiện hợp đồng:**

- Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị bằng 2% giá trị hợp đồng trong thời gian 05 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng đến hết ngày 31/05/2023.

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc đặt cọc bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt.

- Bên B không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng trong trường hợp sau đây:

- + Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng có hiệu lực;
- + Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;
- + Thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

**Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Hai Bên:**

**8.1. Quyền và trách nhiệm của Bên A:**

- Thông báo đơn đặt hàng cho Bên B trước ít nhất là 05 ngày làm việc.
- Tổ chức tiếp nhận hàng và nghiệm thu hàng hóa theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng.
- Có trách nhiệm dỡ hàng từ phương tiện Bên B tại kho của Bên A và thông báo kịp thời cho Bên B về chất lượng hàng hoá đối với những lô hàng không đảm bảo chất lượng trong quá trình sử dụng.
- Trường hợp có nhu cầu gia hạn thời gian thực hiện Hợp đồng, Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 05 ngày để ký phụ lục gia hạn hợp đồng.
- Bên A sẽ hoàn trả lại thùng rỗng cho Bên B vào lần giao hàng kế tiếp tại kho Bên A.
- Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này.

**8.2. Quyền và trách nhiệm của Bên B:**

- Giao hàng đúng số lượng theo thông báo nhập hàng của Bên A và đảm bảo chất lượng, chủng loại theo quy định tại Điều 1, Điều 2 của Hợp đồng.
- Tư vấn, hướng dẫn Bên A sử dụng sản phẩm nhằm đạt được đặc tính công nghệ nêu tại Mục 2.4, Điều 2 của Hợp đồng. Đồng thời Bên B phải liên tục cập nhật, giới thiệu và hỗ trợ thử nghiệm, ứng dụng những phát minh, sáng kiến về sản phẩm chất trợ nghiên cứu mới của Tập đoàn GCP Việt Nam nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng cho Bên A.
- Trường hợp kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 03 ngày không đạt yêu cầu, thì Bên B có trách nhiệm thu hồi và đổi lại lô hàng khác đảm bảo chất lượng cho Bên A. Toàn bộ chi phí phát sinh do việc đổi lại hàng do Bên B chịu.
- Cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán cho Bên A.
- Cử người và phương tiện đến thu gom thùng rỗng tại kho Bên A.

- Bên B có quyền đơn phương dừng thực hiện Hợp đồng khi Bên A không thanh toán cho Bên B theo quy định của Hợp đồng (trừ trường hợp có thỏa thuận giữa Hai Bên).

### **Điều 9. Phạt Hợp đồng:**

9.1. Trường hợp Bên B không hoàn thành tiến độ hàng tháng theo kế hoạch lấy hàng của Bên A, Bên B sẽ chịu mức phạt 1,0% giá trị khối lượng hàng hóa bị chậm cho 01 ngày chậm, nhưng không quá 8% giá trị hợp đồng đối với phần giao chậm. Thời gian giao hàng chậm không quá 10 ngày, nếu quá thời gian quy định Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và Bên B chịu mọi khoản phí phát sinh (trừ trường hợp bất khả kháng).

9.2. Trường hợp Bên A từ chối nhập hàng do Bên B giao hàng không đúng yêu cầu của hợp đồng, thì trong vòng 02 ngày kể từ ngày Bên A từ chối nhập hàng Bên B phải giao đủ lô hàng khác đảm bảo đúng yêu cầu về chủng loại và tiêu chuẩn kỹ thuật quy định trong hợp đồng, đồng thời còn phải chịu phạt theo qui định tại Khoản 9.1 Điều 9 của hợp đồng.

9.3. Trường hợp hàng hoá giao chậm khiến làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất của Bên A thì Bên B phải chịu bồi thường cho bên A các chi phí thiệt hại của bên A do ảnh hưởng của việc giao chậm hàng hoá của bên B.

9.4. Trường hợp Bên A chậm thanh toán cho Bên B theo quy định thì Bên A sẽ phải trả lãi của giá trị chậm thanh toán theo lãi suất vay ngắn hạn của Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Phú Thọ trên số tiền chậm thanh toán tại thời điểm chậm trả. Thời gian chậm trả không quá 60 ngày.

9.5. Trường hợp kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 28 ngày không đạt yêu cầu thì Bên A sẽ có thông báo cho Bên B cùng phối hợp xem xét nguyên nhân, tìm giải pháp khắc phục nhằm sử dụng có hiệu quả và đồng thời Bên B phải bồi thường thiệt hại ảnh hưởng đến sản xuất của bên A theo công thức sau:

$$G = (1 - (X/Y)) * M$$

Trong đó:

+ G là giá trị phạt do không đạt yêu cầu kỹ thuật bên A đưa ra;

+ X là kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 28 ngày thực tế.

+ Y là giới hạn yêu cầu kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chỉ tiêu tăng cường độ xi măng độ tuổi 28 ngày theo yêu cầu kỹ thuật đưa của bên A, Y=7.01.

+ M là giá trị lô hàng của đợt nhập hàng có mẫu thử nghiệm

### **Điều 10. Bất khả kháng:**

**10.1.** Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, dịch bệnh... và các thảm họa chưa lường hết được.

- Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 24 giờ ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

**10.2.** Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, tiến độ thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ của mình.

**Điều 11. Điều khoản chung:**

**11.1.** Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thoả thuận trên, mọi sửa đổi hoặc bổ sung những điều khoản, cam kết trong Hợp đồng phải được Hai Bên nhất trí bằng văn bản hoặc phụ lục Hợp đồng và do đại diện hợp pháp của Hai Bên ký mới có hiệu lực thi hành.

**11.2.** Trong quá trình thực hiện nếu xảy ra vướng mắc Hai Bên sẽ cùng hợp tác tìm biện pháp giải quyết trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của mỗi Bên. Nếu Hai Bên không thể giải quyết được, thì tranh chấp được đưa ra tòa án kinh tế Tỉnh Phú Thọ để giải quyết. Quyết định của Tòa án là phán quyết cuối cùng mà Hai Bên phải thi hành. Mọi chi phí phát sinh do Bên sai chịu.

**11.3.** Các điều kiện và điều khoản khác không ghi trong Hợp đồng này sẽ được Các Bên thực hiện theo các qui định hiện hành của pháp luật.

**11.4.** Hợp đồng kinh tế có hiệu lực kể từ ngày Bên B cung cấp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định và được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản để cùng thực hiện.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

---

**Nguyễn Quang Huy**

Tổng giám đốc

---

.....

.....

*Handwritten mark*